

BÀI 19

TIẾNG NÓI CỦA VĂN NGHỆ

ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Hiểu được nội dung của văn nghệ và sức mạnh kì diệu của nó đối với đời sống con người.
- Hiểu thêm cách viết bài nghị luận qua tác phẩm nghị luận ngắn gọn, chắt chẽ và giàu hình ảnh của Nguyễn Đình Thi.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

1. Nguyễn Đình Thi bước vào con đường sáng tác, hoạt động văn nghệ từ trước Cách mạng. Không chỉ sáng tác thơ, văn, kịch, nhạc, ông còn là một cây bút lí luận phê bình có tiếng (xem chú thích về tác giả trong SGK). Vì thế tiểu luận *Tiếng nói của văn nghệ* có nội dung lí luận sâu sắc, được thể hiện qua những rung cảm chân thành của một trái tim nghệ sĩ. Trong quá trình hướng dẫn HS đọc – hiểu văn bản, GV cần chú ý thích đáng đến đặc điểm này để giúp các em thẩm thía sức hấp dẫn của nó.

2. Tiểu luận này được Nguyễn Đình Thi viết năm 1948 – thời kì đầu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Những năm ấy, chúng ta đang xây dựng một nền văn học nghệ thuật mới đậm đà tính dân tộc, đại chúng, gắn bó với cuộc kháng chiến vĩ đại của nhân dân. Bởi vậy, nội dung và sức mạnh kì diệu của văn nghệ thường được Nguyễn Đình Thi gắn với đời sống phong phú, sôi nổi của quần chúng nhân dân đang chiến đấu và sản xuất. Cần phải đặt bài viết vào hoàn cảnh lịch sử cụ thể của dân tộc lúc bấy giờ để hiểu thêm nhiệt tình của người nghệ sĩ kháng chiến ở Nguyễn Đình Thi. Mặt khác, đặt ở trình độ lí luận văn nghệ khi ấy chúng ta mới thấy được sự sâu sắc của các ý kiến mà tác giả trình bày.

3. Để giúp HS hiểu sâu, thẩm thía "tiếng nói của văn nghệ", để giờ học thêm sinh động, trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy – học, GV nên tìm, nêu dẫn chứng các tác phẩm văn nghệ, các mẩu chuyện cụ thể. Tuỳ theo thời lượng và đối tượng HS cụ thể mà GV phân tích, dẫn giải bằng các dẫn chứng thích hợp.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1. Giới thiệu bài.

– GV dựa vào chú thích về tác giả, tác phẩm trong SGK và những điều cần lưu ý ở trên để giới thiệu.

– Có thể nêu cho HS tinh huống suy nghĩ : Tại sao con người cần đến văn nghệ ? Từ đó dẫn dắt đến tiểu luận này và giới thiệu khái quát nội dung của nó : bàn về nội dung của văn nghệ và sức mạnh kì diệu của nó đối với con người.

Hoạt động 2. Hướng dẫn đọc – hiểu văn bản.

1. Tìm hiểu chung về văn bản, tóm tắt hệ thống luận điểm và nhận xét về bố cục của văn bản (câu 1 trong SGK).

GV yêu cầu HS đọc kĩ văn bản và tóm tắt hệ thống luận điểm trong đó.

– Nội dung của văn nghệ : Cùng với thực tại khách quan, nội dung của văn nghệ còn là nhận thức mới mẻ, là tất cả tư tưởng, tình cảm của cá nhân nghệ sĩ. Mỗi tác phẩm văn nghệ lớn là một cách sống của tâm hồn, từ đó làm "thay đổi hẳn mắt ta nhìn, óc ta nghĩ".

– Tiếng nói của văn nghệ rất cần thiết đối với cuộc sống con người, nhất là trong hoàn cảnh chiến đấu, sản xuất vô cùng gian khổ của dân tộc ta ở những năm đầu kháng chiến.

– Văn nghệ có khả năng cảm hoá, sức mạnh lôi cuốn của nó thật là kì diệu bởi đó là tiếng nói của tình cảm, tác động tới mỗi con người qua những rung cảm sâu xa tự trái tim.

Từ việc hướng dẫn HS xác định được các nội dung chính trên của tiểu luận, GV tiếp tục giúp các em chỉ ra tính liên kết chặt chẽ, mạch lạc giữa các phần trong đó. Các luận điểm trong tiểu luận vừa có sự giải thích cho nhau, vừa được nối tiếp tự nhiên theo hướng ngày càng phân tích sâu sút mạnh đặc trưng của văn nghệ.

Nhan đề bài viết *Tiếng nói của văn nghệ* vừa có tính khái quát lí luận, vừa gợi sự gần gũi, thân mật. Nó bao hàm được cả nội dung lẫn cách thức, giọng điệu nói của văn nghệ.

2. Phân tích nội dung phản ánh, thể hiện của văn nghệ (câu 2 trong SGK).

– Tác phẩm nghệ thuật lấy chất liệu ở thực tại đời sống khách quan nhưng không phải là sự sao chép giản đơn, "chụp ảnh" nguyên xi thực tại ấy. Khi sáng tạo một tác phẩm, nghệ sĩ gửi vào đó một cách nhín, một lời nhắn nhủ của riêng mình. Nội dung của tác phẩm văn nghệ đâu chỉ là câu chuyện, là con người như ở ngoài đời mà quan trọng hơn là tư tưởng, tấm lòng của nghệ sĩ gửi gắm trong đó.

– Tác phẩm văn nghệ không cất lên những lời thuyết lí khô khan mà chứa đựng tất cả những say sưa, vui buồn, yêu ghét, mơ mộng của nghệ sĩ. Nó mang đến cho mỗi chúng ta bao rung động, bao ngỡ ngàng trước những điều tưởng chừng đã rất quen thuộc.

– Nội dung của văn nghệ còn là rung cảm và nhận thức của từng người tiếp nhận. Nó sẽ được mở rộng, phát huy vô tận qua từng thế hệ người đọc, người xem,...

Như thế, nội dung của văn nghệ khác với nội dung của các bộ môn khoa học như dân tộc học, xã hội học, lịch sử, địa lí,... Những bộ môn khoa học này

khám phá, miêu tả và đúc kết bộ mặt tự nhiên hay xã hội, các quy luật khách quan. Văn nghệ tập trung khám phá, thể hiện chiều sâu tính cách, số phận con người, thế giới bên trong của con người. Nội dung chủ yếu của văn nghệ là hiện thực mang tính cụ thể, sinh động, là đời sống tình cảm của con người qua cái nhìn và tình cảm có tính cá nhân của nghệ sĩ.

3. Giải thích tại sao con người cần đến tiếng nói của văn nghệ (câu 3 trong SGK).

GV cần nhắc HS đọc kĩ phần giữa của văn bản và giúp các em thấy rằng qua dẫn chứng các tác phẩm, qua các câu chuyện cụ thể, sinh động, Nguyễn Đình Thi đã phân tích một cách thấu thía sự cần thiết của văn nghệ đối với con người.

– Văn nghệ giúp cho chúng ta được sống đầy đủ hơn, phong phú hơn với cuộc đời và với chính mình. "Mỗi tác phẩm lớn như rọi vào bên trong chúng ta một ánh sáng riêng, không bao giờ nhoà đi, ánh sáng ấy bấy giờ biến thành của ta, và chiếu tỏa lên mọi việc chúng ta sống, mọi con người ta gặp, làm cho thay đổi hồn mắt ta nhìn, óc ta nghĩ".

– Trong những trường hợp con người bị ngăn cách với cuộc sống, tiếng nói của văn nghệ càng là sợi dây buộc chặt họ với cuộc sống bên ngoài, với tất cả những sự sống, hoạt động, những vui buồn gần gũi.

– Văn nghệ góp phần làm tươi mát sinh hoạt khắc khổ hằng ngày, giữ cho "đời cứ tươi". Tác phẩm văn nghệ hay giúp cho con người vui lên, biết rung cảm và ước mơ trong cuộc đời còn lầm vất vả, cực nhọc.

Để HS hiểu rõ tác dụng của văn nghệ, GV có thể đặt câu hỏi ngược lại : Nếu không có văn nghệ, đời sống con người sẽ ra sao ?

4. Phân tích con đường văn nghệ đến với người đọc và khả năng kì diệu của nó (câu 4 trong SGK).

– Sức mạnh riêng của văn nghệ bắt nguồn từ nội dung của nó và con đường mà nó đến với người đọc, người nghe.

Nghệ thuật là tiếng nói của tình cảm. Tác phẩm văn nghệ chứa đựng tình yêu ghét, niềm vui buồn của con người chúng ta trong đời sống sinh động thường ngày. Tư tưởng của nghệ thuật không khô khan, trừu tượng mà lắng sâu, thấm vào những cảm xúc, những nỗi niềm. Từ đó, tác phẩm văn nghệ lay động cảm xúc, đi vào nhận thức, tâm hồn chúng ta qua con đường tình cảm... Đến với một tác phẩm văn nghệ, chúng ta được sống cùng cuộc sống miêu tả trong đó, được

yêu, ghét, vui, buồn, đợi chờ... cùng các nhân vật và cùng nghệ sĩ. "Nghệ thuật không đứng ngoài trỏ về cho ta đường đi, nghệ thuật vào đốt lửa trong lòng chúng ta, khiến chúng ta tự phải bước lên đường ấy".

– Khi tác động bằng nội dung, cách thức đặc biệt ấy, văn nghệ góp phần giúp mọi người tự nhận thức mình, tự xây dựng mình. Như vậy, văn nghệ thực hiện các chức năng của nó một cách tự nhiên, có hiệu quả lâu bền, sâu sắc.

5. Trình bày vài nét đặc sắc về cách viết văn nghị luận của Nguyễn Đình Thi qua bài tiểu luận này (câu 5* trong SGK).

GV nên gợi ý HS phát biểu vài nét đặc sắc qua mấy điểm cơ bản sau :

- Về bố cục của tiểu luận : chặt chẽ, hợp lý, cách dẫn dắt tự nhiên.
- Cách viết giàu hình ảnh, có nhiều dẫn chứng về thơ văn, về đời sống thực tế để khẳng định thuyết phục các ý kiến, nhận định, để tăng thêm sức hấp dẫn cho tác phẩm.
- Giọng văn toát lên lòng chân thành, niềm say sưa, đặc biệt nhiệt huyết dâng cao ở phần cuối.

Hoạt động 3. Hướng dẫn luyện tập.

Đây là hoạt động luyện tập nhằm phát huy năng lực cảm thụ văn học, sở thích văn học của mỗi cá nhân HS. Qua hoạt động này, GV nên kết hợp rèn luyện cho các em kĩ năng trình bày (nói) có lí lẽ, có rung cảm về một tác phẩm. Đánh giá hoạt động này của HS cần căn cứ vào nội dung (phải phong phú, sâu sắc, cụ thể) và cả cách thức trình bày.